

Số: /KH-UBND

Tân Tiến, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Tân Tiến năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/ĐU ngày 03/10/2025 của Đảng ủy xã về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 469-KH/TU, ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã;

Căn cứ kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 25/11/2025 của UBND xã về triển khai Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Tân Tiến

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/03/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 24/02/2026 của UBND xã Tân Tiến về Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Tân Tiến năm 2026.

UBND xã Tân Tiến xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Tân Tiến năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục hoàn thiện và phát triển nền tảng chính quyền điện tử đảm bảo thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã trong việc triển khai chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” trên địa bàn.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về phát triển hạ tầng

(1) Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt từ 60% dân số trở lên.

(2) Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ 01 Gbps đạt từ 70% trở lên.

2.2. Về phát triển nguồn nhân lực

(1) Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ GRDP > 2% và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

(2) Tỷ lệ cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản 100%.

(3) Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành 100%.

(4) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(5) Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông > 90%.

2.3. Phát triển chuyển đổi số

(1) Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa các địa phương 90%.

(2) Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “*phi tiếp xúc*”: 100%.

(3) Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa 100%.

(4) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện 100%.

(5) Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến 95%.

(6) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp > 80%

(7) Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử > 90%

(8) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công > 80%.

(9) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công 100%.

(10) Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước 100%.

(11) Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử 100%.

(12) Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt > 80%.

(13) Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số > 60%.

(14) Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) > 90%.

(15) Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số > 50%

(16) Tỷ lệ sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất > 90%.

(17) Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị 100%.

(18) Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác > 95%.

(19) Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử > 95%.

(20) Tỷ lệ người dân được định danh số 100%.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn; bảo đảm thực hiện thường xuyên, liên tục với nội dung phong phú, hình thức phù hợp. Kịp thời thông tin, phản ánh các hoạt động chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền; biểu dương các tổ chức, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong tham gia chuyển đổi số.

- Ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10/2026) trên địa bàn xã bảo đảm thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức; nội dung hoạt động gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân và doanh nghiệp, phù hợp với mục đích, ý nghĩa và chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026; qua đó góp phần nâng cao nhận thức, thúc đẩy sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong tiến trình chuyển đổi số.

2. Thể chế số

- Tổ chức rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các quy định hiện hành và yêu cầu thực tiễn.

- Đẩy mạnh chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng số hóa toàn trình; giảm thiểu thành phần hồ sơ, giấy tờ không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai hiệu quả nguyên tắc “*khai một lần, dùng nhiều lần*”; tăng cường

kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần giảm chi phí tuân thủ, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của tỉnh; từng bước chuẩn hóa trang thiết bị, đường truyền, bảo đảm an toàn, ổn định, thông suốt.

- Hoàn thiện hạ tầng Trung tâm Phục vụ hành chính công theo hướng hiện đại, đồng bộ; đầu tư bổ sung trang thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông (*VNPT, Viettel*) nâng cao chất lượng hạ tầng mạng, mở rộng vùng phủ sóng 4G/5G tại các khu vực trọng điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công, nhà văn hóa ấp, cơ sở y tế, trường học và khu dân cư tập trung.

- Tổ chức thí điểm triển khai hệ thống wifi công cộng miễn phí tại một số địa điểm phù hợp (*khu vực Trung tâm Phục vụ hành chính công, nhà văn hóa các khu vực trung tâm xã...*) nhằm phục vụ người dân truy cập, sử dụng dịch vụ số; trên cơ sở đánh giá hiệu quả để đề xuất nhân rộng trong các năm tiếp theo.

4. Dữ liệu số.

- Các cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành (trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) được bảo đảm đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; qua đó phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước.

- Tổ chức cung cấp dữ liệu mở bảo đảm chất lượng, khả năng khai thác và sử dụng hiệu quả; sẵn sàng phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, xây dựng và ban hành chính sách của cơ quan nhà nước, đồng thời hỗ trợ phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số. Từng bước hình thành kho dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở của xã, làm nền tảng cho việc xây dựng, phát triển các hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu trên địa bàn.

- Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng dữ liệu gắn với ứng dụng trí tuệ nhân tạo (*AI*) trong giải quyết một số thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp trực tuyến; qua đó nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, hướng tới phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

5. Nền tảng số.

- Tiếp tục duy trì các nền tảng số hiện có: Phòng họp trực tuyến, các nền tảng, hệ thống cho phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (*LGSP*) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (*NDXP*); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Triển khai ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI theo hướng dẫn của Bộ

Thông tin và Truyền thông để nâng cao chất lượng công chức, chất lượng công tác xây dựng thể chế và dân trí.

6. Nhân lực số

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; Phối hợp tổ chức bồi dưỡng và tập huấn các lớp kỹ năng số tập trung vào các nội dung: sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số chuyên dùng, khai thác các nền tảng số dùng chung của tỉnh; bảo đảm 100% cán bộ, công chức được tham gia và sử dụng thành thạo trong công việc.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về an toàn thông tin (*ít nhất 01 lần/năm*), tập trung vào nhận diện, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng thiết bị và hệ thống thông tin an toàn; lồng ghép nội dung tuyên truyền cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các khu phố; tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt định kỳ ít nhất 01 lần/tháng/khu phố; triển khai các mô hình như “*Ngày chuyển đổi số*”, “*Chợ 4.0*”.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông (*VNPT, Viettel*) tổ chức các lớp đào tạo, chuyển giao kỹ năng số cho người dân, hộ kinh doanh, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số trên địa bàn.

7. An toàn thông tin mạng

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN nội bộ đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 1 ổn định theo quy định.

- Triển khai cài đặt, cấu hình và duy trì hoạt động phần mềm phòng, chống mã độc (Cyradar) trên 100% máy tính tại các cơ quan, đơn vị (*trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước*); bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát với hệ thống giám sát an toàn thông tin của tỉnh; thường xuyên kiểm tra, cập nhật phiên bản, vá lỗi bảo mật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nâng cao cảnh giác của người dân đối với các hình thức lừa đảo trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Công an xã và các đơn vị liên quan theo dõi, phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin, kịp thời báo cáo và phối hợp ứng cứu sự cố theo quy định.

8. Chính quyền số

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tăng cường thực hiện chữ ký số cá nhân và cơ quan, tổ chức tại UBND xã

và các tổ chức chính trị xã hội.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo chỉ đạo của Chính phủ; Tích hợp công thanh toán trực tuyến, tích hợp công dịch vụ công quốc gia, tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số (DTI) của cấp xã theo quy định.

9. Kinh tế số

- Đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

10. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Nghiên cứu, triển khai các chương trình: Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh; Mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; Mỗi người dân có một danh tính số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến; Mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Tiếp tục thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, Du lịch, Y tế,

Giáo dục, ...

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp. Trước hết là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường trong công tác giảng dạy và học tập.

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý dạy học: trong công tác chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh, chú trọng xây dựng và triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

III. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo điều hành chuyển đổi số

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã trong triển khai thực hiện chuyển đổi số; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa chuyển đổi số với cải cách hành chính và triển khai Đề án 06 trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị của xã như Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã; đồng thời tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh chồng chéo.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các phong trào thi đua, các chương trình, hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động Nhân dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai theo định kỳ; kịp thời rà soát, điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm việc triển khai chuyển đổi số đạt hiệu quả thiết thực.

2. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức và kỹ năng số

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn xã, đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCC và nhân dân trên địa bàn xã qua nhiều hình thức như đăng tải trên Trang TTĐT, Zalo OA, fanpage, hệ thống truyền thanh...

- Tăng cường đăng tải tin, bài, video hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt; bảo đảm thông tin dễ hiểu, dễ tiếp cận.

- Phát huy vai trò Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên trong tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp cho người dân tại ấp.

- Tổ chức các hoạt động “*Ngày cuối tuần chuyển đổi số*”, “*Chợ 4.0*”, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

- Phối hợp với doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng tổ chức tập huấn, phổ cập kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp.

3. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Triển khai các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm thu hút, bố trí và phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách phục vụ công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin và an ninh mạng; đồng thời quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện có, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Ưu tiên bố trí kinh phí cho các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng số, kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức; góp phần nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức triển khai và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

4. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

- Chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo phân cấp; ưu tiên các nội dung thiết yếu như: hạ tầng CNTT, an toàn thông tin, số hóa hồ sơ, đào tạo nhân lực.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp khác (*xã hội hóa, hợp tác với doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin*) để triển khai các mô hình chuyển đổi số trên địa bàn.

- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tránh dàn trải; gắn phân bổ nguồn lực với kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi số; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; đồng thời tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

- Phối hợp với các đơn vị chuyên môn cấp trên trong việc triển khai, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung; tham gia cập nhật, làm sạch dữ liệu theo phân cấp, bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”.

- Chủ trì, phối hợp triển khai và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu như dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, mua sắm trực tuyến và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên môi trường mạng.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định; đồng thời tham mưu tổ chức đánh giá, xếp loại kết quả chuyển đổi số hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ cụ thể được giao.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, bảo đảm tỷ lệ văn bản điện tử theo quy định.

- Phối hợp thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công toàn trình; theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử.

- Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai chuyển đổi số; định kỳ báo cáo UBND xã, đồng thời tham mưu công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tại các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, tham mưu UBND xã thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực kinh tế trên địa bàn như: đầu tư công, sản xuất – kinh doanh, thương mại, dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, nền tảng số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách; tham gia khai thác, cập nhật và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo phân cấp; đề xuất công bố, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế số và quản lý điều hành.

- Phối hợp tham mưu triển khai các giải pháp phát triển kinh tế số trên địa bàn; khuyến khích các mô hình sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ xây dựng, phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tham mưu UBND xã xây dựng, củng cố, hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định của tỉnh; từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm.

- Tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; đẩy mạnh tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; bảo đảm tỷ lệ hồ sơ được xử lý trên môi trường điện tử.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số của tỉnh; thực hiện số hóa, lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định, phục vụ tra cứu, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công.

5. Công an xã

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công.

6. Các trường học trên địa bàn xã

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục theo chỉ đạo của cấp trên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; triển khai học bạ số, sổ điểm điện tử và các nền tảng dạy học trực tuyến; từng bước hoàn thiện mô hình quản trị số trong nhà trường.

- Thực hiện chuẩn hóa, cập nhật và quản lý dữ liệu ngành giáo dục theo quy định; xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả kho học liệu số; khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy gắn với ứng dụng công nghệ số, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tổ chức triển khai, tự đánh giá và nâng cao mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số trong ngành giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; bảo đảm thực hiện đồng bộ các tiêu chí về hạ tầng, dữ liệu, quản trị và hoạt động dạy – học trên môi trường số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn học sinh và phụ huynh sử dụng các nền tảng số trong học tập, thanh toán học phí không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu; góp phần hình thành kỹ năng số cho học sinh.

- Chủ động bố trí nguồn lực, trang thiết bị, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; đồng thời thực hiện báo cáo định kỳ kết quả triển khai theo quy định.

7. Trạm Y tế xã

- Tiếp tục triển khai, đẩy mạnh hỗ trợ người dân tham gia, sử dụng các nền tảng số trong lĩnh vực y tế như hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ khám chữa bệnh điện tử; tăng cường ứng dụng các nền tảng tư vấn, khám chữa bệnh từ xa, bảo đảm đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc triển khai, khai thác và sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu y tế; thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu khám chữa bệnh, tiêm chủng, dân số... theo quy định, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Từng bước hoàn thiện điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại Trạm Y tế; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ y tế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong khám chữa bệnh; phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ y tế số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công.

8. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

Tổ chức triển khai, phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công xã tổ chức các đợt ra quân thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công, nộp hồ sơ trực tuyến.

9. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì tổ chức công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử của xã và các nền tảng mạng xã hội.

- Xây dựng, biên tập, đăng tải các tin, bài, video, infographic tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định danh điện tử và các nền tảng số thiết yếu.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan cập nhật kịp thời nội dung tuyên truyền; đảm bảo thông tin chính xác, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng người dân.

- Tăng cường tần suất phát sóng, đăng tải nội dung vào các thời điểm phù hợp; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận của người dân.

10. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số với xã, trong đó ưu tiên hỗ trợ đẩy mạnh việc tư vấn các nền tảng số quốc gia của

các doanh nghiệp đã được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai mạng 5G đảm bảo phủ sóng rộng khắp trên địa bàn xã phục vụ hoạt động kinh doanh, tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan.

11. Ban điều hành các ấp

- Tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch đến nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội nhằm kịp thời tuyên truyền đến người dân về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026 của UBND xã Tân Tiến, đề nghị các phòng, ban, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH;
- Các phòng CM, trung tâm;
- Các thành viên BCD CDS số;
- Các DN bưu chính viễn thông trên địa bàn;
- BDH 25 ấp;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Văn Công Danh